

Số: 05

Ngày 01/02/2021

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Dự kiến tổng số đại biểu Quốc hội khóa XV là 500 người.
2. Phần đầu tỷ lệ phụ nữ trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026 đạt khoảng 30%.
3. Quy định cờ hiệu, biểu tượng, phương tiện của hải quan Việt Nam.
4. Mỗi xe cơ giới chỉ được cấp 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm.
5. Từ 10/3/2021, cho người khác dùng văn bằng, chứng chỉ của mình bị phạt đến 10 triệu đồng.
6. Phong tỏa toàn bộ Thành phố Chí Linh, thuộc tỉnh Hải Dương từ 12h00 ngày 28/01/2021.
7. Quy định về mẫu thẻ Căn cước công dân có gắn chip.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Nghị định Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS).

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Thân nhân của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 được hưởng những chế độ ưu đãi gì?
2. Người hoạt động cách mạng từ 01/01/1945 đến khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 được hưởng những chế độ ưu đãi gì?
3. Thân nhân của liệt sĩ được hưởng những chế độ ưu đãi gì?
4. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh được hưởng những chế độ ưu đãi gì?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. DỰ KIẾN TỔNG SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV LÀ 500 NGƯỜI

Ngày 11/01/2021, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết 1185/NQ-UBTVQH14 về việc dự kiến số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu Quốc hội khóa XV.

Theo đó, tổng số đại biểu Quốc hội khóa XV là 500 đại biểu. Ủy ban thường vụ Quốc hội dự kiến số lượng đại biểu ở các cơ quan trung ương là 207 đại biểu (41,4%); Số lượng đại biểu ở địa phương là 293 đại biểu (58,6%). Một người ứng cử đại biểu Quốc hội có thể có nhiều hơn một cơ cấu kết hợp gồm: Đại biểu là người ngoài Đảng từ 25-50 đại biểu (5%-10%); Đại biểu là phụ nữ bảo đảm tỷ lệ tối thiểu 35% tổng số người trong danh sách ứng cử chính thức...

Ngoài ra, nguyên tắc dự kiến phân bổ số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương là: Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có ít nhất là 03 đại biểu cư trú và làm việc tại địa phương; Số lượng đại biểu tiếp theo được tính theo số dân và đặc điểm của mỗi địa phương, bảo đảm tổng số đại biểu Quốc hội dự kiến được bầu là 500 đại biểu; Bảo đảm mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có ít nhất là 06 đại biểu.

Dự kiến phân bổ đại biểu Trung ương ứng cử ở địa phương theo nguyên tắc: đoàn đại biểu Quốc hội có 06 đại biểu thì có 02 đại biểu Trung ương; đoàn đại biểu Quốc hội có 07 đại biểu thì có 03 đại biểu Trung ương; đoàn đại biểu Quốc hội

có 08 đại biểu thì có 03-04 đại biểu Trung ương; đoàn đại biểu Quốc hội có 09 đại biểu thì có 04 đại biểu Trung ương; đoàn đại biểu Quốc hội có 11 đến 14 đại biểu thì có 05-07 đại biểu Trung ương; đoàn đại biểu Quốc hội có 29-30 đại biểu thì có 14-15 đại biểu Trung ương.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký 11/01/2021.

2. PHÂN ĐÁU TỶ LỆ PHỤ NỮ TRÚNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN NHIỆM KỲ 2021 – 2026 ĐẠT KHOẢNG 30%

Ngày 11/01/2021, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết 1187/NQ-UBTVQH14 hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Theo đó, việc xác định số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách ở từng đơn vị hành chính như sau: Đối với cấp tỉnh, số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách giữ chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tối đa là 02 người; Đối với Thành phố Hồ Chí Minh, số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách giữ chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố tối đa là 03 người, Thành phố Đà Nẵng tối đa là 02 người...

Việc dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người được giới thiệu để ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở mỗi đơn vị hành

chính phải bảo đảm dân chủ, công tâm, khách quan, minh bạch; coi trọng chất lượng, lựa chọn đại biểu là những người tiêu biểu về phẩm chất, đạo đức, uy tín, trí tuệ; đồng thời bảo đảm cơ cấu hợp lý trong các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở cấp mình và các đơn vị hành chính cấp dưới (đối với cấp tỉnh, cấp huyện), các thôn, tổ dân phố (đối với cấp xã), đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn; có đại diện của các thành phần xã hội, nghề nghiệp, tôn giáo, độ tuổi và đáp ứng các yêu cầu gồm: Bảo đảm có ít nhất là 35% tổng số người trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân là phụ nữ; phần đầu tỷ lệ phụ nữ trúng cử là khoảng 30% tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân; bảo đảm tỷ lệ hợp lý người trong danh sách chính thức những người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân là người dân tộc thiểu số, phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân số của từng địa phương.

Quan tâm đến những dân tộc thiểu số trong nhiều khóa chưa có người tham gia vào hoạt động của Hội đồng nhân dân; Phần đầu đạt tỷ lệ người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân là đại biểu trẻ tuổi (dưới 40 tuổi) không thấp hơn 15% tổng số người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân; đạt tỷ lệ từ 30% trở lên đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021 tái cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026 ở từng cấp; Giảm tỷ lệ người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân công tác ở các cơ quan quản lý

nhà nước so với nhiệm kỳ 2016 – 2021.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 11/01/2021.

3. QUY ĐỊNH CỜ HIỆU, BIỂU TƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN CỦA HẢI QUAN VIỆT NAM

Ngày 07/01/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định 02/2021/NĐ-CP quy định về cờ truyền thống, cờ hiệu, biểu tượng, hải quan hiệu, phù hiệu, biển tên, cấp hiệu, trang phục, chứng minh hải quan và dấu hiệu đặc trưng phương tiện tuần tra, kiểm soát, giám sát hải quan.

Theo quy định biểu tượng hải quan là một hình tròn, có nền xanh nước biển, bên trong có hình lá chắn nền màu đỏ, trong hình lá chắn phía trên có ngôi sao 5 cánh màu vàng, ở giữa có hình lồng chìa khóa, mỏ neo, cánh én đều là màu vàng; phía trên có hàng chữ in hoa “HẢI QUAN VIỆT NAM” màu vàng; phía dưới có hàng chữ Hải quan Việt Nam được viết bằng tiếng Anh in hoa “VIET NAM CUSTOMS” màu vàng; bên cạnh của hình tròn ngoài có 2 cành vạn tuế vàng; ngoài cùng của biểu tượng có viền màu đỏ. Phù hiệu của hải quan là cành tùng đơn bằng kim loại màu vàng, đeo trên ve cổ áo trang phục xuân- hè, thu-đông và lễ phục. Riêng phù hiệu của lãnh đạo của Tổng cục Hải quan có thêm 01 ngôi sao bằng kim loại màu vàng gắn ở cạnh phía trong của cành tùng. Biển tên của công chức, viên chức hải quan màu trắng trên nền màu xanh nước biển có ghi họ và tên, số hiệu...

Cờ truyền thống của hải quan được dùng trong các cuộc mít tinh kỷ niệm những ngày lễ, ngày truyền thống, trưng bày trong nhà truyền thống và các hoạt động trọng thể khác của ngành hải quan. Cờ hiệu hải quan, đèn hiệu, pháo hiệu, còi, loa được gắn, trang bị trên các phương tiện tuần tra, kiểm soát, giám sát hải quan bao gồm tàu thuyền, ca nô, xuồng máy, ô tô, xe mô tô 02 bánh và các phương tiện chuyên dùng khác khi thực hiện nhiệm vụ.

Biểu tượng hải quan được dùng để in, gắn lên cờ truyền thống, cờ hiệu, giấy tờ, biểu mẫu, phương tiện tuần tra, kiểm soát, giám sát hải quan, vật lưu niệm, trụ sở và các biểu trưng khác của hải quan. Hải quan hiệu được gắn trên mũ kêpi, mũ mềm, mũ bông hải quan. Khi thực hiện nhiệm vụ công chức, viên chức phải mang phù hiệu, biển tên, cấp hiệu, trang phục, chứng minh hải quan đúng quy định. Các trường hợp làm nhiệm vụ trinh sát, hóa trang, đấu tranh chuyên án được mặc thường phục theo quyết định của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan. Thời gian và loại trang phục được sử dụng của các đơn vị thuộc ngành hải quan thực hiện thống nhất theo quyết định của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

Cờ truyền thống, cờ hiệu, đèn hiệu, pháo hiệu, còi, loa, biểu tượng, hải quan hiệu, phù hiệu, biển tên, cấp hiệu, trang phục, chứng minh hải quan được cấp phát, quản lý, sử dụng đúng mục đích, quy định của pháp luật. Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định hoặc phân cấp

quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức, chế độ cấp phát, sử dụng trang phục hải quan. Các đơn vị, cá nhân trong ngành hải quan chỉ được sử dụng cờ truyền thống, cờ hiệu, đèn hiệu, pháo hiệu, còi, loa, biểu tượng, hải quan hiệu, phù hiệu, biển tên, cấp hiệu, trang phục, chứng minh hải quan khi thực thi công vụ, nhiệm vụ được giao.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/03/2021. Nghị định này làm hết hiệu lực Nghị định 10/2005/NĐ-CP.

4. MỖI XE CƠ GIỚI CHỈ ĐƯỢC CẤP 01 GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM

Ngày 15/01/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 03/2021/NĐ-CP về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới. Nghị định này quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới: bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới; quản lý, sử dụng Quỹ bảo hiểm xe cơ giới; quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới; trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ và các tổ chức có liên quan trong việc thực hiện bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới.

Theo đó, mỗi xe cơ giới chỉ được cấp 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm, nếu bị mất thì chủ xe cơ giới phải có văn bản đề nghị doanh nghiệp bảo hiểm cấp lại. Thời hạn bảo hiểm đối với xe mô tô hai bánh, ba bánh, xe gắn máy có thời hạn tối thiểu là 01 năm và tối đa là 03 năm. Đối với các loại xe cơ giới khác thì thời hạn bảo hiểm tối thiểu là 01

năm và thời hạn tối đa tương ứng với thời hạn kiểm định an toàn kỹ thuật.

Nghị định cũng quy định mức bồi thường bảo hiểm khi xảy ra tai nạn thuộc phạm vi bồi thường như sau: Bồi thường 70% mức bảo hiểm theo quy định/người/vụ nếu tử vong; Bồi thường 50% mức bảo hiểm theo quy định/người/năm nếu tổn thương bộ phận được điều trị cấp cứu. Trường hợp chưa xác định được vụ tai nạn thuộc phạm vi bồi thường thì các mức bồi thường trên lần lượt là 30% và 10%.

Thời hạn yêu cầu bồi thường là 01 năm, tính từ ngày xảy ra tai nạn. Trong vòng 05 ngày, sau khi xảy ra tai nạn, bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm phải gửi thông báo về tai nạn cho doanh nghiệp bảo hiểm.

Mức trách nhiệm bảo hiểm là số tiền tối đa mà doanh nghiệp bảo hiểm có thể phải trả đối với thiệt hại về sức khỏe, tính mạng và tài sản của bên thứ ba và hành khách do xe cơ giới gây ra trong mỗi vụ tai nạn xảy ra thuộc phạm vi bồi thường thiệt hại. Căn cứ chi phí thực tế về giá dịch vụ khám, điều trị, chăm sóc y tế và chi phí khắc phục thiệt hại đối với tài sản, Bộ Tài chính quy định mức trách nhiệm bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới.

Thời hạn ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm cụ thể: đối với xe mô tô hai bánh, ba bánh, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) và các loại xe có kết cấu tương tự theo quy định của Luật Giao thông đường bộ, thời hạn bảo hiểm tối thiểu là 1 năm và tối đa là 3

năm; đối với các xe cơ giới còn lại, thời hạn bảo hiểm tối thiểu là 1 năm và thời hạn tối đa tương ứng với thời hạn kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường định kỳ có thời hạn trên 1 năm.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/3/2021.

5. TỪ 10/03/2021, CHO NGƯỜI KHÁC DÙNG VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ CỦA MÌNH BỊ PHẠT ĐẾN 10 TRIỆU ĐỒNG

Ngày 22/01/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định 04/2021/NĐ-CP về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục. Nghị định này quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính, thẩm quyền lập biên bản, thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

Tổ chức là đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định này, bao gồm: Cơ sở giáo dục mầm non; Cơ sở giáo dục phổ thông; Cơ sở giáo dục thường xuyên; trường trung cấp và trường cao đẳng có đào tạo nhóm ngành giáo viên; Cơ sở giáo dục đại học; Viện hàn lâm và viện do Thủ tướng Chính phủ thành lập theo quy định của Luật Khoa học và công nghệ được phép đào tạo trình độ tiến sĩ; Trường chuyên biệt và cơ sở giáo dục khác; Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam; Phân hiệu của cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam; Cơ sở giáo dục thuộc tổ chức chính trị, tổ chức chính trị -

xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp

Cụ thể, tăng mức phạt tiền lên đến 10 triệu đồng đối với một trong các hành vi sau: Sử dụng văn bằng, chứng chỉ của người khác; Cho người khác sử dụng văn bằng, chứng chỉ của mình; Sử dụng văn bằng, chứng chỉ bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung. Bên cạnh đó, phạt tiền từ 20 – 40 triệu đồng đối với hành vi không công khai thông tin về việc cấp văn bằng, chứng chỉ trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

Đáng chú ý, phạt tiền từ 05 – 10 triệu đồng đối với hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm; xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong cơ sở giáo dục nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Đồng thời, người vi phạm buộc phải xin lỗi công khai người bị xúc phạm danh dự, nhân phẩm trừ trường hợp người bị xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể có yêu cầu không xin lỗi công khai.

Bên cạnh đó, Chính phủ cũng quy định mức xử phạt từ 05 – 10 triệu đồng đối với hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể người học nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc kỷ luật người học không đúng quy định...

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 10/3/2021. Nghị định này làm hết hiệu lực Nghị định 138/2013/NĐ-CP.

6. PHONG TỎA TOÀN BỘ THÀNH PHỐ CHÍ LINH, THUỘC TỈNH HẢI DƯƠNG TỪ 12H00 NGÀY 28/01/2021

Ngày 28/01/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 05/CT-TTg về việc về một số biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19.

Theo đó, để nhanh chóng kiểm soát hiệu quả, triệt để dập dịch, không để bùng phát trong cộng đồng, Thủ tướng Chính phủ quyết định Phong tỏa toàn bộ thành phố Chí Linh thuộc tỉnh Hải Dương và áp dụng nghiêm các biện pháp theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó: thực hiện giãn cách xã hội toàn bộ thành phố, trong thời gian 21 ngày kể từ 12h00 ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo nguyên tắc cách ly gia đình với gia đình, thôn với thôn, xã với xã, phường với phường... Yêu cầu mọi người dân chỉ ra khỏi nhà khi thật cần thiết (như mua lương thực, thực phẩm, thuốc men, cấp cứu), đi làm việc (tại cơ quan, nhà máy, cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh dịch vụ, hàng hóa thiết yếu không bị đóng cửa hoặc bị dừng hoạt động) và các trường hợp khẩn cấp khác.

Không tập trung quá 2 người ngoài phạm vi công sở, trường học, bệnh viện và tại nơi công cộng; giữ khoảng cách tối thiểu 2 mét khi tiếp xúc; tạm dừng tất cả hoạt động trường học, hoạt động công cộng, cơ sở vui chơi, giải trí, tập trung đông người, các hoạt động kinh doanh dịch vụ không thiết yếu; tạm dừng hoạt động vận chuyển hành khách công cộng từ thành phố Chí Linh ra bên ngoài, trừ các trường hợp vì lý

do công vụ hoặc trường hợp thật sự cần thiết. Hạn chế tối đa hoạt động của các phương tiện cá nhân. Bảo đảm vận hành thông suốt việc vận chuyển hàng hóa, nguyên vật liệu sản xuất; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương quyết định áp dụng biện pháp đóng cửa, dừng hoạt động các cơ sở không đảm bảo an toàn phòng chống dịch; chỉ đạo truy vết thân tộc, khoanh vùng, dập dịch, xét nghiệm trên diện rộng và thực hiện cách ly tập trung với các trường hợp tiếp xúc gần trong 21 ngày; căn cứ theo mức độ nguy cơ với từng khu vực trên địa bàn, quyết định áp dụng các biện pháp phong tỏa, giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2020 và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2020.

Đối với tỉnh Quảng Ninh, tạm dừng hoạt động của Cảng Hàng không quốc tế Vân Đồn kể từ 12h00 ngày 28 tháng 01 năm 2021; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh quyết định áp dụng biện pháp đóng cửa, dừng hoạt động các Cơ sở không đảm bảo an toàn phòng chống dịch; chỉ đạo truy vết thân tộc, khoanh vùng, dập dịch, xét nghiệm trên diện rộng và thực hiện cách ly tập trung với các trường hợp tiếp xúc gần trong 21 ngày; căn cứ theo mức độ nguy cơ với từng khu vực trên địa

bàn, quyết định áp dụng các biện pháp phong tỏa, giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2020 và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2020.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo: rà soát, siết chặt việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch trên địa bàn, đặc biệt tại các cơ sở y tế, trường học, khu công nghiệp, nhà máy xí nghiệp, các khu vực thường xuyên có hoạt động tập trung đông người; yêu cầu người dân thực hiện nghiêm các giải pháp về đeo khẩu trang, hạn chế tụ tập đông người, giữ khoảng cách nơi công cộng; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, xử lý nghiêm các vi phạm.

Bộ Thông tin và Truyền thông, Y tế, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan thông tấn, báo chí và Ủy ban nhân dân các tỉnh tiếp tục thông tin về tình hình và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để người dân đề cao cảnh giác, không hoang mang với dịch bệnh.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 28/01/2021.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

7. QUY ĐỊNH VỀ MẪU THẺ CĂN CƯỚC CÔNG DÂN CÓ GẮN CHÍP

Ngày 23/01/2021, Bộ Công an ban hành Thông tư 06/2021/TT-BCA quy định về mẫu thẻ Căn cước

công dân. Thông tư này quy định cụ thể về hình dáng, kích thước, nội dung, quy cách, ngôn ngữ khác, chất liệu thẻ Căn cước công dân và trách nhiệm của Công an các đơn vị, địa

phương trong việc sản xuất, cấp và quản lý mẫu thẻ Căn cước công dân.

Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng: là công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên làm thủ tục cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân; công an các đơn vị, địa phương; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sản xuất, cấp và quản lý thẻ Căn cước công dân.

Thẻ Căn cước công dân hình chữ nhật chiều rộng 53,98 mm ±0,12 mm, chiều dài 85,6 mm ±0,12 mm, độ dày 0,76 mm ± 0,08 mm, bốn góc được cắt tròn với bán kính r = 3,18 mm ± 0,3 mm. Mặt trước thẻ Căn cước công dân gồm các thông tin: Hình Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Ảnh của người được cấp thẻ Căn cước công dân; Có giá trị đến; Quốc hiệu, tiêu

ngữ; dòng chữ CĂN CƯỚC CÔNG DÂN; Biểu tượng chip; Mã QR; Số; Họ và tên; Ngày sinh; Giới tính; Quốc tịch; Quê quán; Nơi thường trú. Mặt sau thẻ Căn cước công dân có các thông tin sau: Đặc điểm nhận dạng; Ngày, tháng, năm; CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI; Chữ ký, họ và tên của người có thẩm quyền cấp thẻ; Dấu có hình Quốc huy của cơ quan cấp thẻ Căn cước công dân; Chip điện tử lưu trữ thông tin cơ bản của công dân; Vân tay ngón trỏ trái, ngón trỏ phải; Dòng MRZ.

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 23/01/2021. Thông tư này làm hết hiệu lực Thông tư 33/2018/TT-BCA.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT THỰC HIỆN MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT PHÒNG, CHỐNG NHIỄM VI RÚT GÂY RA HỘI CHỨNG SUY GIẢM MIỄN DỊCH MẮC PHẢI Ở NGƯỜI (HIV/AIDS)

Thực hiện Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) số 64/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 71/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020, nhằm thực hiện tốt công tác quản lý, tuyên truyền, tư vấn, xét nghiệm, chăm sóc, điều trị cho người nhiễm HIV và dự phòng lây nhiễm HIV trong cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo

đưỡng, cơ sở cai nghiện ma túy, cơ sở bảo trợ xã hội, trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở giam giữ khác, Chính phủ đã xây dựng dự thảo Nghị định Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS). Văn bản dự thảo được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ cũng như gửi văn bản lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để hoàn thiện dự thảo.

Dự thảo Nghị định quy định các đối tượng nhiễm HIV không được tổ chức thành đội hoặc tổ riêng

để học tập, lao động, sinh hoạt, sản xuất, chữa bệnh, trừ trường hợp mắc các bệnh phải thực hiện điều trị cách ly theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm phù hợp với tình hình sức khỏe của đối tượng nhiễm HIV; không bố trí đối tượng nhiễm HIV làm công việc dễ bị nhiễm trùng, dễ xây xước da hoặc có khả năng lây truyền HIV cho người khác. Cơ sở quản lý sau khi tiếp nhận đối tượng phải thực hiện phân loại đối tượng thông qua việc khai thác tiền sử bệnh, tiền sử sử dụng ma túy của đối tượng quản lý triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS cho các đối tượng tùy theo tình trạng nhiễm và điều trị HIV/AIDS của các đối tượng.

Theo văn bản dự thảo, công tác tuyên truyền, tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS bao gồm nhiều nội dung như: Nguyên nhân, hậu quả, đường lây truyền, các biện pháp dự phòng lây nhiễm và các biện pháp, phòng, chống và chăm sóc, điều trị người nhiễm HIV; quyền, nghĩa vụ của cá nhân và của người nhiễm HIV trong phòng, chống HIV/AIDS; chống kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống HIV/AIDS... có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau bao gồm: Phát thanh, phát tài liệu, thảo luận nhóm, tư vấn cá nhân, truyền thông lồng ghép sự kiện... Bên cạnh đó, các đối tượng quản lý còn được tư vấn xét nghiệm HIV. Hoạt động này yêu cầu các nhân viên làm tư vấn trước và sau xét nghiệm HIV/AIDS được tập huấn về công

tác tư vấn và địa điểm thực hiện tư vấn phải đảm bảo tính riêng tư.

Dự thảo Nghị định cũng quy định các hoạt động dự phòng lây nhiễm HIV cần thực hiện như điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc kháng HIV. Trong trường hợp cơ sở quản lý không đáp đủ điều kiện điều trị bằng thuốc kháng HIV thì phải có trách nhiệm phối hợp với Sở Y tế tại địa phương để chỉ định cơ sở điều trị bằng thuốc kháng HIV ngoài cộng đồng thuộc phạm vi quản lý. Việc kê đơn, sử dụng thuốc kháng HIV điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV chỉ được áp dụng đối với những trường hợp là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề và chứng chỉ tập huấn về điều trị HIV/AIDS.

Dự thảo Nghị định đã nêu 02 phương án quy định về nguồn ngân sách và phương thức chi trả chi phí xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai như sau: Một là, ngân sách địa phương đảm bảo cho phụ nữ mang thai thuộc phạm vi quản lý tại địa phương (có đăng ký cư trú tại địa phương); hai là, ngân sách địa phương đảm bảo xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai chăm sóc thai sản tại các cơ sở y tế trên địa bàn. Việc chi trả, thanh toán các chi phí này cũng có sự khác nhau. Đối với phương án 1, Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm tổng hợp dự toán kinh phí xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai của các cơ sở y tế thuộc phạm vi quản lý tại địa phương đó và dự toán kinh phí xét nghiệm HIV của phụ nữ mang thai cư trú tại địa

phương, có chăm sóc thai sản tại các tỉnh, thành phố khác gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt theo thẩm quyền. Đối với phương án 2, Các cơ sở y tế

có trách nhiệm lập báo cáo tổng hợp kinh phí đã chi cho xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai phát sinh trong năm gửi Sở Y tế tại địa phương để giải quyết.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Thân nhân của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 được hưởng những chế độ ưu đãi gì?

Trả lời: Theo Điều 10 Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định thân nhân của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 được hưởng các chế độ sau:

- Bảo hiểm y tế, đối với vợ hoặc chồng, con từ đủ 06 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên nếu còn tiếp tục đi học hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.

- Ưu tiên trong tuyển sinh, tạo việc làm; hỗ trợ đi theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đối với con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945.

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 đang hưởng chế độ chết thì thân nhân được hưởng chế độ ưu đãi như sau: Trợ cấp tuất hàng tháng đối với vợ hoặc chồng, con chưa đủ 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên nếu còn tiếp tục đi học hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng; trợ cấp một lần với mức bằng 03 tháng

trợ cấp hàng tháng, phụ cấp hàng tháng hiện hưởng.

- Trợ cấp mai táng đối với người hoặc tổ chức thực hiện mai táng khi người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 đang hưởng trợ cấp, phụ cấp hàng tháng chết.

2. Hỏi: Người hoạt động cách mạng từ 01/01/1945 đến khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 được hưởng những chế độ ưu đãi gì?

Trả lời: Khoản 1 Điều 12 Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 được hưởng chế độ ưu đãi như sau: Cấp “Giấy chứng nhận người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945”; trợ cấp hàng tháng; bảo hiểm y tế; điều dưỡng phục hồi sức khỏe hằng năm; hỗ trợ cải thiện nhà ở căn cứ vào công lao và hoàn cảnh của từng người; cấp tiền mua báo Nhân dân hằng ngày; tạo điều kiện tham gia sinh hoạt văn hoá, tinh thần phù hợp.

3. Hỏi: Thân nhân của liệt sĩ được hưởng những chế độ ưu đãi gì?

Trả lời: Điều 16 Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chế độ ưu đãi đối với thân nhân của liệt sĩ như sau:

- Được cấp “Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ” theo quy định của Chính phủ.

- Được trợ cấp tuất một lần khi truy tặng Bằng “Tổ quốc ghi công”; trường hợp không còn thân nhân thì người thừa kế của liệt sĩ giữ Bằng “Tổ quốc ghi công” được hưởng trợ cấp tuất một lần.

- Được trợ cấp tuất hằng tháng đối với những người sau đây: cha đẻ, mẹ đẻ, con liệt sĩ chưa đủ 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên nếu còn tiếp tục đi học hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng, người có công nuôi liệt sĩ; trường hợp có nhiều liệt sĩ thì theo các mức thân nhân của hai liệt sĩ, thân nhân của ba liệt sĩ trở lên; vợ hoặc chồng liệt sĩ; điều dưỡng phục hồi sức khỏe hai năm một lần đối với cha đẻ, mẹ đẻ, người có công nuôi liệt sĩ, vợ hoặc chồng, con liệt sĩ bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.

- Được hưởng bảo hiểm y tế đối với cha đẻ, mẹ đẻ, người có công nuôi liệt sĩ, vợ hoặc chồng, con liệt sĩ.

4. Hỏi: Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh được hưởng những chế độ ưu đãi gì?

Trả lời: Điều 24 Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh được hưởng những chế độ sau:

- Trợ cấp, phụ cấp hằng tháng đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh như sau: trợ cấp hằng tháng căn cứ vào tỷ lệ tổn thương cơ thể và loại thương binh; trợ cấp người phục vụ đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên sống ở gia đình; phụ cấp hằng tháng đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên có vết thương đặc biệt nặng. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh hưởng phụ cấp đặc biệt hằng tháng thì không hưởng phụ cấp hằng tháng.

- Được hưởng bảo hiểm y tế.

- Được điều dưỡng phục hồi sức khỏe hai năm một lần; trường hợp có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên thì được điều dưỡng phục hồi sức khỏe hằng năm.

- Được ưu tiên, hỗ trợ trong giáo dục và đào tạo, tạo điều kiện làm việc trong cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp căn cứ vào tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Được Nhà nước hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu, bao gồm nhà xưởng, trường, lớp, trang bị, thiết bị, được vay vốn ưu đãi để sản xuất, kinh doanh, miễn hoặc giảm thuế theo quy định của pháp luật đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh dành riêng cho thương binh, người hưởng

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

chính sách như thương binh, bệnh binh./.